

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 58, 81 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị A và Ah Trương Hùng V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 06 tháng 6 năm 2022
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Trần Thị A – sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện A, tỉnh ThAh Hóa.

Ah Trương Hùng V – sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện A, tỉnh ThAh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sAg Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Chị Trần Thị A và Ah Trương Hùng V thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 02 con chung là Trương Ngọc T – Sinh ngày 17/10/2008 và Trương Gia T – Sinh ngày 05/10/2012. Các bên thống nhất việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: Giao cháu Trương Ngọc T cho Ah V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi thành niên. Giao cháu Trương Gia T

cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi thành niên. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con các bên không yêu cầu giải quyết. Chị A và Ah V có quyền và nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện A;
- THADS huyện A;
- UBND xã A;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Ánh T